TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ Đ** **TỈNH G L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41 /2022/QĐST-DS	Đ Đ, ngày 24 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 82/2022/TLST-DS ngày 21/10/2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự;

Nguyên Đơn: Bà L T N, sinh năm 1965

Địa chỉ: X, thị trấn Đ Đ, huyện Đ Đ, tỉnh G L.

Bị đơn: Bà T T M K, sinh năm 1979.

Địa chỉ: T S (K), x H, huyện Đ Đ, tỉnh G L.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.***Về khoản nợ:*** Bà T T M K công nhận còn nợ bà L T N số tiền tiền mua phân bón còn nợ gốc là: 29.870.000 đồng (Hai mươi chín triệu tám trăm bảy mươi ngàn đồng) và tiền lãi từ ngày 23/7/2018 đến ngày 16/11/2022: 15.610.000đồng (Mười lăm triệu sáu trăm mười ngàn đồng).Tổng cộng cả tiền nợ gốc và tiền lãi là: 45.480.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu bốn trăm tám mươi ngàn đồng).

2. **Về thời hạn trả nợ và phương thức trả tiền như sau:** bà L T N đồng ý cho bà T T M K trả nợ tiền mua phân bón cả gốc và lãi tổng cộng là: 45.480.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu bốn trăm tám mươi ngàn đồng) . vào ngày 30/12/2022 là trả dứt điểm cho bà L T N.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền gốc phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu

khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3.***Về án phí*:** Án phí dân sự sơ thẩm: 1.137.000 đồng (Một triệu một trăm ba mươi bảy ngàn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm. Bà T T M K tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 1.137.000 đồng (Một triệu một trăm ba mươi bảy ngàn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà L T N số tiền đã nộp tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm là: 906.250 đồng (Chín trăm linh sáu ngàn hai tram năm mươi đồng) theo biên lai thu số 0009710 ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ Đ, tỉnh G L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh G L
- VKSND huyện Đ Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ Đ;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án- VP.

THẨM PHÁN

N T S